

Số: ~~437~~/KL-TTS

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh  
và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô tại Công ty Cổ phần  
vận tải và xuất nhập khẩu HGB.**

Ngày 17/9/2024, Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 327/QĐ-TTGT về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô tại Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB, từ ngày 30/9/2024 đến ngày 08/11/2024, Đoàn thanh tra số 327 đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB (sau đây gọi tắt là Công ty).

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 16/BC-ĐTTr ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra số 327, Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải kết luận thanh tra như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên đơn vị kinh doanh vận tải: Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB.
- Địa chỉ trụ sở: Số 102 đường Lê Đại Hành, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Thành Trung.
- Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB có giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 20220074/GPKDVT ngày 29 tháng 12 năm 2022 do Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn cấp, gồm các loại hình: Kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi, kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

#### 1. Điều kiện pháp lý để hoạt động kinh doanh

Công ty đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp các giấy chứng nhận, giấy phép như sau:

- Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp là: 4900755586 được đăng ký lần đầu ngày 19/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 06/5/2024.





- Sở Giao thông vận tải (GTVT) tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 20220074/GPKDVT ngày 29/12/2022, trong đó được phép kinh doanh các loại hình vận tải bằng xe ô tô như sau: kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi, kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô.

Qua kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đăng ký cấp giấy phép kinh doanh của Công ty do Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT tỉnh Lạng Sơn cung cấp các thông tin trên trùng khớp. Thời kỳ thanh tra, Công ty không kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

## **2. Điều kiện người điều hành vận tải**

Ông Nguyễn Thành Trung được Giám đốc Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB bổ nhiệm giữ chức vụ điều hành vận tải từ ngày 30/6/2021 tại Quyết định số 06/QĐ-HGB ngày 30/6/2021. Công ty cung cấp được một số văn bằng, chứng chỉ liên quan đến người điều hành vận tải, cụ thể:

- Bằng tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành hệ thống điện số 7137/TC ngày 12/3/2009 do Trường Đại học kỹ thuật công nghiệp cấp.

- Chứng chỉ: Chứng chỉ sơ cấp bậc 1 khai thác vận tải đường bộ; số hiệu 00103783 ngày 30/6/2021 do Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ giao thông vận tải Thái Nguyên - Trường Đại học công nghệ giao thông vận tải cấp.

Người điều hành vận tải của Công ty đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 13 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT "*người có trình độ chuyên môn về vận tải là người có chứng chỉ sơ cấp chuyên ngành vận tải hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành vận tải trở lên*".

## **3. Nơi đỗ xe**

Theo báo cáo và hồ sơ của Công ty cung cấp, nơi đỗ xe, điểm đỗ xe của Công ty gồm các địa điểm sau:

- Bến xe phía Nam: Hợp đồng ký ngày 01/12/2022 giữa Công ty cổ phần Vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn với Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB, có giá trị 05 năm để làm nơi đỗ xe của Công ty.

- Bến xe phía Bắc: Hợp đồng số 65/2023/HĐTX-SV ngày 01/01/2023 giữa Công ty cổ phần Sao Vàng với Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB, có giá trị đến hết ngày 31/12/2023 để làm điểm đỗ chờ đón, trả khách của xe taxi.

- Điểm đỗ xe đối diện chợ đêm Kỳ Lừa và điểm đỗ xe trước cổng Cung văn hoá thiếu nhi đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn: Hợp đồng số 01/2023/HĐTX ngày 01/01/2023 giữa Công ty TNHH Trọng Tín với Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB giá trị từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 để làm điểm đỗ chờ đón, trả khách của xe taxi.

Qua kiểm tra đối chiếu hồ sơ đăng ký cấp giấy phép kinh doanh của Công ty do Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT tỉnh Lạng Sơn cung cấp: nơi đỗ xe của Công ty tại Cung New, Bến xe phía Bắc, Bến xe phía



Nam. Qua kiểm tra thực tế, nơi đỗ xe của Công ty đúng theo hồ sơ đăng ký cấp phép và đảm bảo yêu cầu về trật tự, an toàn, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường. Công ty có hợp đồng thuê điểm đỗ xe với các đơn vị trên; nơi đỗ xe của Công ty đảm bảo về trật tự, an toàn, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB đảm bảo điều kiện về nơi đỗ xe theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

#### **4. Phương tiện và quản lý phương tiện**

##### *4.1. Về điều kiện kinh doanh vận tải hành khách*

Theo báo cáo số 06/BC-HGB ngày 27/9/2024 của Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB tổng số phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải hành khách năm 2023 là 85 phương tiện, cụ thể:

- Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng: là 08 phương tiện (có số chỗ ngồi từ 10 đến 11 chỗ ngồi) được Công ty thuê của Công ty Cổ phần đầu tư thương mại Tân Hoàng Hà với thời hạn cho thuê là 05 năm. Qua kiểm tra cho thấy 08 phương tiện được Công ty sử dụng đảm bảo điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi: là 77 phương tiện (có số chỗ dưới 09 chỗ ngồi) được Công ty thuê theo hợp đồng thuê phương tiện với thời hạn cho thuê từ 01 - 03 năm. Tại thời điểm thanh tra năm 2024, tổng số phương tiện đang hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi là 56 phương tiện; Qua kiểm tra cho thấy 56 phương tiện được Công ty sử dụng đảm bảo điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

##### *4.2. Kiểm tra hồ sơ phương tiện*

Tại thời điểm kiểm tra, Công ty cung cấp được 77/85 hồ sơ phương tiện. Đối với 77 hồ sơ phương tiện đã được kiểm tra (69 xe taxi, 08 xe hợp đồng), Công ty cung cấp đầy đủ giấy tờ gồm: giấy đăng ký xe; giấy chứng nhận kiểm định ATK&BVMT; giấy chứng nhận trách nhiệm bảo hiểm dân sự; phù hiệu xe hợp đồng, phù hiệu xe taxi; các giấy tờ còn thời hạn theo quy định.

\* **Tồn tại:** Công ty không lưu trữ hồ sơ của 08 phương tiện (12A-162.33, 12A-103.34, 12H-018.14, 12F-000.78, 12F001.68, 12H-017.88, 12A023.50, 12E-000.10) hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trong năm 2023 theo quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

##### *4.3. Công tác quản lý phương tiện*

Công ty đã cung cấp 85 hồ sơ Lý lịch phương tiện, thực hiện đúng theo quy định tại Phụ lục 1 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT của Bộ GTVT. Công ty có xây





dựng, thực hiện kế hoạch bảo dưỡng phương tiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

Hồ sơ bảo dưỡng của 85 phương tiện do Công ty cung cấp gồm:

- Về bảo dưỡng thường xuyên: Công ty đã cung cấp hồ sơ bảo dưỡng thường xuyên của 85 phương tiện thực hiện theo Phụ lục 1 Thông tư số 53/2014/TT-BGTVT ngày 20/10/2014 của Bộ GTVT.

- Về bảo dưỡng định kỳ: Công ty có xây dựng quy trình bảo dưỡng định kỳ và cung cấp hồ sơ bảo dưỡng định kỳ của 85 phương tiện thực hiện theo quy định tại Phụ lục 2 Thông tư số 53/2014/TT-BGTVT ngày 20/10/2014 của Bộ GTVT.

Việc niêm yết các nội dung theo quy định trên phương tiện:

- Đối với xe taxi: Qua kiểm tra thực tế trên 51/56 phương tiện cho thấy Công ty có niêm yết phù hiệu “XE TAXI” phía trên bên phải kính trước xe; có niêm yết cụm từ xe “XE TAXI” (hoặc hộp đèn); có niêm yết giá cước bên trong xe và ngoài xe; niêm yết logo Công ty; có niêm yết tên và số điện thoại Công ty; có niêm yết bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm cho hành khách. Công ty thực hiện niêm yết các nội dung trên phương tiện đảm bảo quy định tại Điều 38 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

- Đối với xe hợp đồng: Kiểm tra thực tế 05/08 phương tiện cho thấy Công ty có niêm yết phù hiệu “XE HỢP ĐỒNG” phía trên bên phải kính trước xe; có niêm yết tên, số điện thoại đơn vị kinh doanh vận tải tại hai bên cánh cửa xe; có niêm yết cụm từ “XE HỢP ĐỒNG”; có niêm yết bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm. Công ty thực hiện niêm yết các nội dung trên phương tiện đảm bảo quy định tại Điều 43 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

## **5. Về lái xe**

### **5.1. Số lượng lái xe**

Theo báo cáo số 06/BC-HGB ngày 27/9/2024 của Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB tổng số lái xe hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô năm 2023 của Công ty là 86 lái xe, trong đó: 77 lái xe taxi, 09 lái xe hợp đồng; đến thời điểm thanh tra năm 2024 tổng số lái xe của Công ty là 63 lái xe, trong đó: 56 lái xe taxi, 07 lái xe hợp đồng.

### **5.2. Kiểm tra hồ sơ lái xe**

- Tại thời điểm kiểm tra, Công ty cung cấp được 78/86 hồ sơ lái xe, trong 78 hồ sơ lái xe gồm có: 09 hồ sơ kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, 69 hồ sơ kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

- Kiểm tra hồ sơ ký hợp đồng lao động với lái xe: Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB cung cấp 78 hợp đồng lao động ký với lái xe, trong đó: kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng là 09 hợp đồng không xác định thời hạn, kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi là 69 hợp đồng có thời hạn. Việc ký hợp đồng lao động với lái xe được Công ty thực hiện đúng theo quy



định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Kiểm tra hồ sơ khám sức khỏe định kỳ: Công ty không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 86 lái xe theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Về tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông cho người lái xe: Công ty cung cấp 78 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải của lái xe còn hạn, cấp thẻ nhận dạng lái xe cho lái xe theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

**\* Tồn tại:**

- Năm 2023, Công ty không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 86 lái xe theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Công ty không lưu trữ hồ sơ của 08 lái xe (gồm: Ngô Văn Mạnh, Nông Tiến Đạt, Nguyễn Đình Chương, Lành Thế Hưng, Vi Văn Phú, Nguyễn Phương Nam, Hoàng Thái Sơn, Hoàng Thanh Quỳnh) hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trong năm 2023 theo quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

**5.3. Kiểm tra thực tế lái xe**

Tại thời điểm thanh tra, tổng số lái xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô của Công ty là 63 lái xe (56 lái xe taxi, 07 lái xe hợp đồng). Đoàn thanh tra kiểm tra thực tế 55/63 lái xe (51/56 lái xe taxi, 04/07 lái xe hợp đồng), cụ thể:

- Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng: Kiểm tra thực tế 04/07 lái xe cho thấy 04 lái xe có giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện điều khiển và còn thời hạn theo quy định; có thẻ nhận dạng lái xe, đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo quy định; có giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông theo quy định.

- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi: Kiểm tra thực tế 51/56 lái xe cho thấy 51 lái xe có giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện điều khiển và còn thời hạn theo quy định; có thẻ nhận dạng lái xe, đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo quy định; có giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông theo quy định.

**6. Công tác lắp đặt, hoạt động của thiết bị giám sát hành trình, thiết bị hình ảnh từ camera trên xe hợp đồng, đồng hồ tính tiền trên xe taxi**

**6.1. Về thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT)**

Qua kiểm tra 56 phương tiện đang hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô của Công ty (gồm: 05 phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, 51 phương tiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi) cho thấy: Các phương tiện được kiểm tra có lắp TBGSHT theo quy định tại



*[Handwritten signature]*



điểm a khoản 2 Điều 15 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

*6.1.1. Về hồ sơ lắp đặt TBGSHT:*

Tại thời điểm thanh tra, hồ sơ lắp đặt TBGSHT do Công ty cung cấp gồm:

- Hợp đồng cung cấp thiết bị và dịch vụ số 0061/1124/HĐCL/BA ngày 01/02/2023 giữa Công ty Cổ phần đầu tư thương mại Tân Hoàng Hà và Công ty TNHH phát triển Công nghệ điện tử Bình Anh; Biên bản nghiệm thu số 0751/1124/BBNT/BA ngày 28/02/2023 về cung cấp, lắp đặt thiết bị quản lý phương tiện giao thông.

- Giấy chứng nhận hợp quy số A1141241023AA04A3 cấp ngày 24/10/2023 do Trung tâm đo lường chất lượng viễn thông - Bộ Thông tin và truyền thông cấp cho Công ty TNHH phát triển công nghệ điện tử Bình Anh có hiệu lực từ ngày 24/10/2023 đến 24/10/2026.

- Hợp đồng nguyên tắc Số BA-20150129-HGB ký ngày 29/01/2015 cung cấp thiết bị và dịch vụ duy trì (Thiết bị GSHT CNS3 phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN31:2014/BGTVT; dịch vụ máy chủ Basic; dịch simcard truyền tin);

- Hợp đồng cung cấp thiết bị và dịch vụ số 0064/1124/HĐCL/BA TBGSHT (Thiết bị giám sát hành trình BA4G-02 phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN31:2014/BGTVT).

*6.1.2. Về đảm bảo các tính năng của TBGSHT:* Qua kiểm tra các tính năng của TBGSHT trên website <http://gps.binhanh.vn> đối với phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng và website <https://taxi.binhanhcorp.com> đối với kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi do Công ty cung cấp cho thấy các tính năng của TBGSHT đảm bảo theo quy định tại tiểu mục 2.3 tiểu mục 2.4 Mục 2 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN31:2014/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 73/2014/TT-BGTVT ngày 15/12/2014 của Bộ GTVT.

*6.1.3. Kiểm tra hoạt động của TBGSHT:*

a) Đối với phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng:

- Về thời gian lái xe liên tục và làm việc trong ngày: Đoàn thanh tra kiểm tra xác suất dữ liệu qua TBGSHT trong tháng 12/2023 đối với phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trên website <http://gps.binhanh.vn> do Công ty cung cấp; kết quả trích xuất dữ liệu cho thấy có 02 lái xe vi phạm về thời gian lái xe, cụ thể: Lái xe Vũ Tuấn Anh điều khiển xe ô tô BKS 29F-029.01 vi phạm thời gian lái xe liên tục (quá 04 giờ) trong ngày 07/12/2023 và ngày 29/12/2023; lái xe Hoàng Hữu Vinh điều khiển xe ô tô BKS 29F-029.85 vi phạm thời gian làm việc trong ngày (quá 10 giờ) trong ngày 30/12/2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Về tốc độ xe chạy: Đoàn thanh tra kiểm tra xác suất dữ liệu qua TBGSHT trong tháng 12/2023 đối với phương tiện kinh doanh vận tải hành



khách theo hợp đồng trên website <http://gps.binhanh.vn> do Công ty cung cấp. Kết quả trích xuất dữ liệu cho thấy có 03 phương tiện vi phạm tốc độ xe chạy, gồm các xe có BKS: 29F-029.27 vi phạm 01 lần trong ngày 08/12/2023, 29F-029.85 vi phạm 01 lần trong ngày 30/12/2023, 29F-036.45 vi phạm 02 lần trong ngày 08/12/2023. Tuy nhiên, không có phương tiện vi phạm quá tốc độ “trong 01 tháng có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống)” theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

b) Đối với phương tiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi:

- Kiểm tra xác suất dữ liệu qua TBGSHT trên website <https://taxi.binhanhcorp.com/> do Công ty cung cấp các ngày 05, 09, 21 tháng 12/2023; kết quả trích xuất dữ liệu cho thấy: lái xe Hoàng Tùng điều khiển xe ô tô BKS 12A-090.90 vi phạm thời gian lái xe liên tục (quá 04 giờ) trong ngày 21/12/2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ; đồng thời lái xe Hoàng Tùng không sử dụng thẻ nhận dạng người lái xe của mình để đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của TBGSHT của xe trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông và đăng xuất khi kết thúc lái xe để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Kiểm tra xác suất dữ liệu qua TBGSHT trên website <https://taxi.binhanhcorp.com/> do Công ty cung cấp trong tháng 12/2023 về tốc độ xe chạy. Kết quả trích xuất dữ liệu cho thấy không có phương tiện vi phạm quá tốc độ “trong 01 tháng có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống)” theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

#### 6.1.4. Về thực hiện quản lý, khai thác thông tin từ TBGSHT:

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty có trang bị máy vi tính để quản lý, giám sát hành trình của xe ô tô với các thông tin bắt buộc gồm: hành trình, tốc độ vận hành, thời gian lái xe liên tục theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

- Công ty có bố trí nhân viên thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động của phương tiện qua TBGSHT trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải của phương tiện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

#### 6.2. Về thiết bị hình ảnh từ camera giám sát

6.2.1. Công tác lắp đặt camera giám sát: Theo báo cáo của Công ty số lượng phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có lắp camera giám sát là 08 phương tiện. Đoàn thanh tra đã kiểm tra 05/08 phương tiện, kết quả: số phương tiện có lắp camera giám sát là 05/05 phương tiện, việc lắp đặt



*[Handwritten signature]*



camera giám sát đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

*6.2.2. Hoạt động của camera giám sát:* Kiểm tra xác suất việc lưu trữ dữ liệu hình ảnh từ camera đối với 04 phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có BKS: 12F-000.69, 29F-029.27, 29F-029.85, 29F-029.71 trong 02 ngày (16/10/2024, 17/10/2024) qua Website <http://gps.binhanh.vn> do Công ty cung cấp. Kết quả kiểm tra cho thấy camera hoạt động bình thường và truyền dữ liệu lên website <http://gps.binhanh.vn>. Việc lưu trữ dữ liệu hình ảnh từ camera đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

### *6.3. Công tác lắp đặt, sử dụng đồng hồ tính tiền trên xe taxi*

#### *6.3.1. Về lắp đặt đồng hồ tính tiền trên xe taxi:*

Theo báo cáo của Công ty tổng số phương tiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi đang hoạt động có lắp đồng hồ tính tiền (có kẹp chì, có kết nối với máy in và còn thời hạn kiểm định) là 56/56 phương tiện. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến đồng hồ tính tiền trên xe taxi do Công ty cung cấp gồm:

- 01 hợp đồng kinh tế số 291114/HGB-HG cung cấp thiết bị bộ đàm và phụ kiện đi kèm trên xe taxi ký ngày 29/11/2014.

- 56 phương tiện có giấy chứng nhận kiểm định đồng hồ TAXIMET do cơ quan có thẩm quyền cấp còn giá trị theo quy định.

*6.3.2. Về sử dụng thiết bị in hoá đơn, đồng hồ tính tiền trên xe taxi:* Kiểm tra thực tế 51 phương tiện taxi cho thấy 51/51 phương tiện sử dụng thiết bị in hoá đơn có kết nối với đồng hồ tính tiền của Công ty đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

## **7. Trung tâm điều hành và trang thiết bị phục vụ điều hành xe Taxi**

### *7.1. Trung tâm điều hành xe Taxi*

Trung tâm điều hành xe Taxi được Công ty sử dụng tại địa chỉ số 6, ngõ 205, đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra thực tế cho thấy trung tâm điều hành xe taxi của Công ty đang hoạt động bình thường; Công ty có bố trí nhân viên trực tổng đài và phân chia thời gian trực theo quy định riêng của Công ty.

### *7.2. Trang thiết bị liên lạc*

Công ty có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện số 3554856/GP-GH3 ngày 23/01/2024 của Cục tần số vô tuyến điện - Bộ Thông tin và truyền thông trong đó có các nội dung: cấp lần đầu ngày 17/01/2023 có giá trị đến hết ngày 16/01/2025; mục đích điều hành Taxi; tổng số thiết bị trong mạng là 304 thiết bị; phạm vi hoạt động trong địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra thực tế tại trung tâm điều hành hoạt động xe taxi cho thấy Công ty có trang bị thiết bị liên lạc (04 điện thoại bàn) và 03 máy tính để phục vụ cho hoạt động điều hành xe taxi của Công ty.



## 8. Hợp đồng vận chuyển hành khách

### 8.1. Việc thực hiện và lưu trữ hợp đồng vận chuyển khách

Theo báo cáo số 06/BC-HGB ngày 27/9/2024 của Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB trong năm 2023 Công ty thực hiện 6.910 hợp đồng vận chuyển hành khách với tổng số hành khách là 42.009 trên 08 phương tiện đã được cấp phù hiệu “XE HỢP ĐỒNG”; các hợp đồng vận chuyển hành khách được Công ty thực hiện bằng văn bản giấy, không thực hiện hợp đồng điện tử.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty cung cấp 162/6.910 hợp đồng vận chuyển hành khách bằng văn bản giấy; tuy nhiên 162 hợp đồng được cung cấp không có danh sách hành khách theo mẫu Quy định tại phụ lục 13 kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

**\* Tồn tại:** Công ty không lưu trữ 6.748 hợp đồng vận chuyển hành khách theo quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

### 8.2. Về các nội dung tối thiểu hợp đồng vận chuyển hành khách

Kiểm tra xác suất các nội dung tối thiểu hợp đồng vận chuyển hành khách đối với 03 phương tiện trong tháng 12/2023 gồm: 01 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-028.91; 08 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-029.01; 01 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-036.45 cho thấy thiếu các nội dung về thông tin mã số thuế đơn vị kinh doanh vận tải ký hợp đồng; thông tin về hành khách hoặc người thuê vận tải; thông tin thời gian bắt đầu thực hiện và kết thúc hợp đồng (ngày, giờ), địa chỉ điểm đầu, điểm cuối, cự ly của hành trình vận chuyển (Km); quy định trách nhiệm của các bên tham gia thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

**\* Tồn tại:** Các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển hành khách thiếu thông tin “mã số thuế đơn vị kinh doanh vận tải, thông tin về hành khách hoặc người thuê vận tải; thông tin thời gian bắt đầu thực hiện và kết thúc hợp đồng (ngày, giờ), địa chỉ điểm đầu, điểm cuối, cự ly của hành trình vận chuyển (Km); quy định trách nhiệm của các bên tham gia thực hiện hợp đồng” đối với 03 phương tiện có BKS 29F-028.91; 29F-029.01; 29F-036.45 theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

### 8.3. Về việc cung cấp các nội dung tối thiểu của hợp đồng về Sở GTVT tỉnh Lạng Sơn

Kiểm tra xác suất việc cung cấp các nội dung tối thiểu hợp đồng vận chuyển về Sở GTVT tỉnh Lạng Sơn trước khi thực hiện hợp đồng: Công ty có thực hiện việc cung cấp các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển về Sở Giao thông vận tải qua thư điện tử (Email) nhưng không đầy đủ đối với 03 phương tiện trong tháng 12/2023 gồm: 01 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-028.91; 08 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-029.01; 01 hợp đồng của xe ô tô BKS 29F-036.45.



\* **Tồn tại:** Công ty không thực hiện “trước khi thực hiện hợp đồng vận chuyển khách phải cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển đến Sở Giao thông vận tải” đối với 03 phương tiện có BKS 29F-028.91; 29F-029.01; 29F-036.45 theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

**9. Quy trình đảm bảo an toàn giao thông và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông**

*9.1. Xây dựng nội dung quy trình đảm bảo an toàn giao thông*

- Công ty có xây dựng quy trình đảm bảo an toàn giao thông ngày 29/5/2020 đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ;

- Quy trình đảm bảo an toàn giao thông ngày 29/5/2020 được Công ty thực hiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

*9.2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông*

- Bộ phận an toàn giao thông được Công ty thành lập tại Quyết định số 20/QĐ-HGB ngày 29/5/2020 gồm có :

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| + Ông Nguyễn Thành Trung | - Trưởng Ban |
| + Bà Hoàng Thuý Ngọc     | - Thành viên |
| + Bà Lương Mỹ Linh       | - Thành viên |

- Việc Quy định chức năng nhiệm vụ của bộ phận theo dõi an toàn giao thông được Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-HGB ngày 29/5/2020, được áp dụng các cán bộ, nhân viên thuộc bộ phận theo dõi an toàn giao thông, lái xe tham gia vận tải hành khách của Công ty.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông. Cụ thể:

+ Công ty có thực hiện kiểm tra, theo dõi các điều kiện về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện;

+ Công ty có thực hiện theo dõi, thống kê các hành vi vi phạm về tốc độ xe chạy, vi phạm về thời gian lái xe liên tục, thời gian lái xe trong ngày, dữ liệu từ TBGSHT bị gián đoạn; báo cáo lãnh đạo Công ty để xử lý theo quy chế.

+ Công ty có thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, năm lập báo cáo các hành vi vi phạm của đội ngũ người lái xe thuộc đơn vị theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

\* **Tồn tại:** Công ty không thực hiện lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.



### III. KẾT LUẬN

Kết quả thanh tra cho thấy, Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Công ty đã có nhiều cố gắng trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng và bằng taxi. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm đã đạt được, Công ty vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế.

#### 1. Điều kiện pháp lý để hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB có đầy đủ điều kiện pháp lý do các cơ quan có thẩm quyền cấp để hoạt động kinh doanh như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

#### 2. Điều kiện người điều hành vận tải

Người điều hành vận tải của Công ty đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 13 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ GTVT.

#### 3. Nơi đỗ xe

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB đảm bảo điều kiện về nơi đỗ xe theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

#### 4. Phương tiện và quản lý phương tiện

- Các phương tiện Công ty sử dụng đảm bảo điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo quy định tại điểm a, điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Công ty có hồ sơ Lý lịch phương tiện, thực hiện đúng theo quy định tại Phụ lục 1 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT của Bộ GTVT; có xây dựng, thực hiện kế hoạch bảo dưỡng phương tiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

- Công ty thực hiện niêm yết các nội dung trên phương tiện đúng quy định tại Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

#### 5. Về lái xe

- Các lái xe được Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB sử dụng đảm bảo điều kiện để điều khiển phương tiện theo quy định.

- Việc ký hợp đồng lao động với lái xe được Công ty thực hiện đúng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

\* **Tồn tại:** Năm 2023, Công ty không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 86 lái xe theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.





Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB bị xử phạt với hành vi vi phạm “*Không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe*” quy định tại điểm d khoản 7 Điều 28 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền xử phạt từ 20.000.000 đến 24.000.000 đồng. Đồng thời áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “*Buộc phải khám sức khỏe định kỳ cho lái xe theo quy định*”.

**6. Công tác lắp đặt, hoạt động của các thiết bị giám sát hành trình, thiết bị hình ảnh từ camera, đồng hồ tính tiền trên xe taxi**

- Các phương tiện được kiểm tra có lắp TBGSHT đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT; các tính năng của TBGSHT đảm bảo theo quy định tại tiểu mục 2.3 tiểu mục 2.4 Mục 2 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN31:2014/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 73/2014/TT-BGTVT ngày 15/12/2014 của Bộ GTVT.

- Các phương tiện kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng có lắp đặt camera giám sát đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Các phương tiện kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi sử dụng thiết bị in hoá đơn có kết nối với đồng hồ tính tiền của Công ty đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

\* **Tồn tại:** 02 lái xe điều khiển xe ô tô có BKS: 29F-029.85, 12A-090.90 vi phạm về thời gian lái xe liên tục (quá 04 giờ) và 01 lái xe điều khiển xe ô tô BKS 29F-029.01 vi phạm thời gian làm việc trong ngày (quá 10 giờ) theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ và quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

- 03 lái xe gồm: Vũ Tuấn Anh điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng BKS 29F-029.01; Hoàng Hữu Vinh điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng BKS 29F-029.85; Hoàng Tùng điều khiển xe ô tô vận tải hành khách bằng xe taxi BKS 12A-090.90 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm “*Điều khiển xe ô tô quá thời gian quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ năm 2008*” quy định tại điểm d khoản 6 Điều 23 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền xử phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: “*tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng*” đối với các lái xe.

Đồng thời xử phạt đối với chủ phương tiện là Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB có hành vi vi phạm “*Giao phương tiện hoặc để cho người làm công, người đại diện điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 6 Điều 23*” quy định tại điểm d khoản 6 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của chính phủ với số tiền xử phạt từ 8.000.000 đến 12.000.000 đồng.



**\* Tồn tại:** Lái xe Hoàng Tùng điều khiển xe ô tô taxi BKS 12A-090.90 không sử dụng thẻ nhận dạng người lái xe của mình để đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của TBGSHT của xe trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông và đăng xuất khi kết thúc lái xe để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

01 lái xe taxi: Hoàng Tùng điều khiển xe ô tô BKS 12A-090.90 bị xử phạt vi phạm về hành vi vi phạm "*Không sử dụng thẻ nhận dạng lái xe để đăng nhập thông tin theo quy định*" quy định tại điểm o khoản 5 Điều 23 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền xử phạt từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân. Áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: "*tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng*" đối với lái xe.

## 7. Trung tâm điều hành hoạt động xe Taxi

Trung tâm điều hành hoạt động xe taxi được trang bị các thiết bị tổng đài, máy móc, nhân lực trực tổng đài để đảm bảo phục vụ hoạt động điều hành taxi của Công ty.

## 8. Hợp đồng vận chuyển hành khách

**\* Tồn tại:** Hợp đồng vận chuyển hành khách thiếu thông tin "*mã số thuế đơn vị kinh doanh vận tải, thông tin về hành khách hoặc người thuê vận tải; thông tin thời gian bắt đầu thực hiện và kết thúc hợp đồng (ngày, giờ), địa chỉ điểm đầu, điểm cuối, cự ly của hành trình vận chuyển (Km); quy định trách nhiệm của các bên tham gia thực hiện hợp đồng*" quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm "*Sử dụng xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có hợp đồng vận chuyển nhưng không bảo đảm yêu cầu theo quy định*" quy định tại điểm m khoản 6 Điều 28 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền xử phạt từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Đồng thời áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: "*Tước quyền sử dụng phù hiệu từ 01 tháng đến 03 tháng đối với 03 phương tiện có BKS 29F-028.91, 29F-029.01, 29F-036.45.*"

**\* Tồn tại:** Công ty không thực hiện "*trước khi thực hiện hợp đồng vận chuyển khách phải cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển đến Sở Giao thông vận tải*" đối với 03 phương tiện có BKS 29F-028.91; 29F-029.01; 29F-036.45 theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm "*Không thông báo nội dung hợp đồng vận chuyển khách tới Sở Giao thông vận tải trước khi thực hiện hợp đồng vận chuyển hành khách theo quy định*" quy định tại điểm o khoản 4 Điều 28 Nghị định 100/2019/NĐ-CP,





ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền xử phạt từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng. Đồng thời áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: “Tước quyền sử dụng phù hiệu từ 01 tháng đến 03 tháng đối với 03 phương tiện có BKS: 29F-028.91, 29F-029.01, 29F-036.45.

### **9. Quy trình đảm bảo an toàn giao thông và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông**

- Công ty xây dựng quy trình đảm bảo an toàn giao thông ngày 29/5/2020 đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 10/2010/NĐ-CP ngày ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- Quy trình đảm bảo an toàn giao thông ngày 29/5/2020 đầy đủ nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 10/2010/NĐ-CP ngày ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

\* **Tồn tại:** Công ty không lưu trữ hồ sơ của 08/77 lái xe và phương tiện kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi; không lưu trữ 6.748/6.910 hợp đồng vận chuyển hành khách theo quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ GTVT.

Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB bị xử phạt với hành vi vi phạm “*Không lưu trữ theo quy định các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị*” quy định tại điểm k khoản 6 Điều 28 Nghị Định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của chính phủ với số tiền xử phạt từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Đồng thời áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: “*Buộc phải lập, cập nhật, lưu trữ đầy đủ, chính xác các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị theo quy định*”.

### **10. Nguyên nhân để xảy ra các tồn tại**

- Nhận thức và mức độ hiểu biết các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô của Công ty và lái xe còn hạn chế.

- Công ty chưa chú trọng việc cập nhật và nghiên cứu các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô.

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dẫn đến lượng hành khách suy giảm, hoạt động kinh doanh vận tải khách khó khăn, nhiều phương tiện đã không tiếp tục kinh doanh. Do vậy, Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong tổ chức hoạt động.

### **11. Trách nhiệm**

- Để xảy ra các tồn tại, hạn chế nêu trên trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc - người chỉ đạo điều hành mọi hoạt động vận tải của Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB, lái xe điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải và cá nhân được giao thực hiện các nhiệm vụ tại Bộ phận an toàn giao thông.



- Có một phần trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước vì chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh đối với Công ty trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

**IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG (nếu có):** Không có.

## **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Đối với Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB**

#### *1.1. Về xử lý trách nhiệm*

Giám đốc Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế nêu trên; khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đã được Đoàn thanh tra chỉ ra.

#### *1.2. Về xử lý vi phạm hành chính*

Căn cứ Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB và các lái xe bị xử phạt vi phạm hành chính các hành vi vi phạm được nêu tại phần Kết luận.

*(Chi tiết có Phụ lục số 01 - Tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế)*

#### *1.3. Biện pháp khắc phục*

Giám đốc Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB nghiêm túc thực hiện một số biện pháp khắc phục sau:

- Chấp hành nghiêm các quy định trong tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ, đảm bảo thực hiện và duy trì đầy đủ các điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định.
- Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được nêu tại phần kết quả thanh tra, đồng thời bổ sung và thực hiện đầy đủ hồ sơ thủ tục liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo quy định.
- Duy trì có hiệu quả Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông theo quy định.
- Nghiêm túc chấp hành Kết luận thanh tra và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra gửi Thanh tra Sở Giao thông vận tải theo quy định.

### **2. Đối với Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực vận tải trên địa bàn tỉnh, tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp





luật về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đến các đơn vị kinh doanh vận tải biết và thực hiện.

- Phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải đơn đốc Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra.

### 3. Tổ chức thực hiện

3.1. Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra; báo cáo kết quả bằng văn bản gửi về Thanh tra Sở Giao thông vận tải trước ngày 30/12/2024.

3.2. Giao cho Đoàn thanh tra phối hợp bộ phận xử lý vi phạm hành chính thực hiện xử lý vi phạm hành chính theo quy định đối với Công ty Cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB và các lái xe có các hành vi vi phạm tại phần Kết luận nêu trên.

Kết luận này được công khai kể từ ngày ký./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc/ PGĐ Hoàng Khánh Dư;
- Phòng Quản lý VT, PT&NL;
- Lãnh đạo thanh tra Sở;
- Công ty CP vận tải và XNK HGB;
- Các Đội, Tổ văn phòng thanh tra;
- Lưu: VT, HS ĐTT.

**CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Trần Thành**



Phụ lục số 01

TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ

(Kèm theo Kết luận thanh số ~~4.37~~../KL-TTGTVT ngày ~~06~~ tháng 12 năm 2024  
của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn)

STT	Cơ quan/ tổ chức/ Đơn vị/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị xử lý								Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (Tr.đ )	Đất (m <sup>2</sup> )	Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác (xử lý vi phạm hành chính)		
					Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan, tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
					Tiền (Tr.đ)	Nhà, đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (đồng)	Đất (m <sup>2</sup> )	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Công ty cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB	Không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe									22.000.000		Biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc phải khám sức khỏe định kỳ cho lái xe theo quy định”
		“Giao phương tiện hoặc để cho người lầm công, người đại diện điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 6 Điều 23									30.000.000		
		“Sử dụng xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có hợp đồng vận chuyển nhưng không bảo đảm yêu cầu theo quy định”									11.000.000		Xử phạt bổ sung: “Tước quyền sử dụng Phù hiệu từ 01 tháng đến 03 tháng đối với 03 phương tiện 29F-028.91, 29F-029.01, 29F-036.45.



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Công ty cổ phần vận tải và xuất nhập khẩu HGB	"Không thông báo nội dung hợp đồng vận chuyển khách tới Sở Giao thông vận tải trước khi thực hiện hợp đồng vận chuyển hành khách theo quy định"									7.000.000		Xử phạt bổ sung: "Tước quyền sử dụng Phù hiệu từ 01 tháng đến 03 tháng đối với 03 phương tiện 29F-028.91, 29F-029.01, 29F-036.45."
		Không lưu trữ theo quy định các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị"									11.000.000		Biện pháp khắc phục hậu quả: "Buộc phải lập, cập nhật, lưu trữ đầy đủ, chính xác lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị theo quy định".
	<b>Tổng (1)</b>										<b>81.000.000</b>		
2	Hoàng Hữu Vinh	Điều khiển xe ô tô quá thời gian quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ									4.000.000		Xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng. Đồng thời xử phạt đối với chủ phương tiện được quy định tại điểm d, khoản 8 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP
	Vũ Tuấn Anh										4.000.000		
	Hoàng Tùng										4.000.000		
	Hoàng Tùng	Không sử dụng thẻ nhận dạng lái xe để đăng nhập thông tin theo quy định"									1.500.000		Xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng.
<b>Tổng (2)</b>											<b>13.500.000</b>		
<b>Tổng (1)+(2)</b>											<b>94.500.000</b>		